

BỘ Y TẾ  
BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC  
Số: 1999/VĐ-VTTBYT  
V/v Yêu cầu báo giá TTBYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2023

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Hiện nay, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức đang có nhu cầu mua sắm vật tư trang thiết bị y tế. Để có cơ sở tham khảo giá các vật tư trang thiết bị y tế trên thị trường, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức kính mời các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh có khả năng cung cấp chào giá vật tư trang thiết bị y tế.

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức; số 40 - Tràng Thi - Hoàn Kiếm - Hà Nội

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: CV. Nguyễn Phương Liên, Phòng Vật tư thiết bị y tế - Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức (SĐT: 0982879344).

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Phòng 109 nhà A2 khu Hành chính - Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức; số 40 - Tràng Thi - Hoàn Kiếm - Hà Nội

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 15h ngày 31 tháng 7 năm 2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày phát hành báo giá

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế:

TT	Tên vật tư	Đặc tính kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Ống đặt nội khí quản thường	Ống chất liệu PVC hoặc chất liệu khác tương đương. Có tối thiểu các cỡ sau: - Loại có bóng: số 3, 4, 5, 5.5, 6, 6.5, 7, 7.5, 8. Bóng có độ dày khoảng 0,05mm ( $\pm \leq 5\%$ ). - Loại không bóng: số 2.5, 3, 3.5, 4, 4.5, 5, 5.5, 6.5. Đóng gói tiệt trùng đơn chiếc.	50.200	Cái

TT	Tên vật tư	Đặc tính kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
2	Ống đặt nội khí quản đầu quặp	<p>Ống nội khí quản kiểu đầu tip quặp. Ống chất liệu PVC hoặc chất liệu khác tương đương. Có 2 mắt murphy, có đường cân quang chạy dọc thân ống, có vạch chia độ dài, có vạch xác định vị trí ống. Có tối thiểu các cỡ sau:</p> <p>- Loại có bóng: Bóng hình oval. Số: 3, 3.5, 4, 4.5, 5, 5.5, 6, 6.5, 7, 7.5, 8, 8.5, 9, 9.5.</p> <p>- Loại không có bóng: Số: 2.5, 3, 3.5, 4, 4.5, 5, 5.5, 6, 6.5, 7, 7.5, 8, 8.5, 9, 9.5.</p>	5.000	Cái
3	Ống đặt nội khí quản gập	<p>Ống đặt nội khí quản kiểu gập mũi, có cuff. Ống chất liệu PVC hoặc chất liệu khác tương đương. Có đường cân quang và đánh dấu tối thiểu 2 vạch trên ống. Có tối thiểu các số: 4.5, 5, 5.5, 6, 6.5, 7, 7.5. Đóng gói tiệt trùng đơn chiếc.</p>	1.000	Cái
4	Ống đặt nội khí quản lò xo	<p>Ống chất liệu PVC hoặc chất liệu khác tương đương, lõi lò xo bằng thép chịu được áp lực hoặc tương đương, có bóng. Có đường cân quang và đánh dấu tối thiểu 2 vạch cân quang trên ống. Cung cấp được tối thiểu các cỡ từ 2.5 - 9.0</p>	50	Cái
5	Ống nội khí quản kèm ống hút	<p>Ống chất liệu PVC hoặc chất liệu khác tương đương. Có thiết kế giúp hạn chế rò rỉ dịch xuống phổi. Có mắt phụ đảm bảo thông khí. Thân ống có vạch cân quang kết hợp có thêm vạch trên bóng giúp hỗ trợ đặt ống đúng vị trí. Có tối thiểu các số: 6.5 (chiều dài trong khoảng từ 315mm - 320mm), 7.0 (chiều dài trong khoảng từ 320mm - 330mm), 7.5 (chiều dài trong khoảng từ 330mm - 350mm), 8.0 (chiều dài <math>\geq</math> 350mm). Đóng gói tiệt trùng đơn chiếc.</p>	40	Cái
6	Ống Juber mở khí quản loại 2 nòng	<p>Ống chất liệu PVC hoặc chất liệu khác tương đương. Loại có bóng, lưu được trong cơ thể từ 28 ngày trở lên, cấu tạo 2 nòng riêng biệt. Phần tai ống trong suốt. Có tối thiểu các số: 6.5, 7.0, 7.5, 8.0, với đường kính nòng trong khoảng từ 5.5mm đến 7.0mm, chiều dài trong khoảng từ 60mm - 80mm.</p>	90	Cái

TT	Tên vật tư	Đặc tính kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
7	Kim gây tê đám rối 10 cm	Kích thước kim 21G, dài khoảng 10cm, cách điện, thân kim có chia vạch. Chuôi kim trong suốt, có nhiều rãnh, có dây nối để bơm thuốc, dây nối ở chuôi kim đảm bảo đầu kim ở vị trí cố định. Đóng gói tiệt trùng đơn chiếc.	400	Cái
8	Ống Carlens	Ống được làm bằng nhựa PVC hoặc chất liệu khác tương đương, thân ống có sụn X-quang. Có chiều dài tối thiểu 40cm. Cung cấp được tối thiểu các cỡ: 35Fr, 37Fr Trái/Phải. Gồm 02 bóng chèn, bóng bên phải có thiết kế để đảm bảo thông khí cho phổi và không bị gập, vặn xoắn.	100	Cái
9	Mask thanh quản loại 1 nòng (dùng nhiều lần)	Loại 1 nòng, chất liệu silicone hoặc tương đương, sử dụng được nhiều lần. Có tối thiểu các số 1, 1.5, 2, 2.5, 3, 4, 5 phù hợp với trọng lượng bệnh nhân từ sơ sinh đến người lớn.	18	Cái
10	Mask thanh quản 2 nòng (dùng nhiều lần)	Loại 2 nòng, chất liệu silicone hoặc tương đương, sử dụng được nhiều lần. Có tối thiểu các số 1, 1.5, 2, 2.5, 3, 4, 5 phù hợp với trọng lượng bệnh nhân từ sơ sinh đến người lớn.	15	Cái
11	Mask thanh quản 1 nòng (có nòng dạ dày)	Chất liệu dạng gel mềm, không chứa latex và PVC. Mặt nạ thanh quản không cần bơm hơi hoặc rút khí. Có nòng dạ dày thứ 2 bên trong lòng ống cho phép hút dịch dạ dày trong khi vẫn thông khí. Đặt được ống nội khí quản trong lòng ống. Gồm tối thiểu các kích cỡ 1, 1.5, 2, 2.5, 3, 4 và 5 phù hợp với trọng lượng bệnh nhân từ sơ sinh đến người lớn.	200	Cái
12	Mask thanh quản 2 nòng (có kênh dẫn khí)	Thân mặt nạ dạng cong nội khí quản, mặt nạ úp được thanh môn. Có bóng để bơm cuff. Có kênh dẫn tới dạ dày hút được dịch dạ dày trong khi vẫn thông khí. Sử dụng để đặt được ống nội khí quản. Cung cấp được tối thiểu các kích cỡ 2.5, 3.5 và 4.5 phù hợp với các ống đặt nội khí có kích cỡ từ 2.5 đến 8.5.	10	Cái
13	Đầu dome phục vụ đo huyết áp xâm lấn (kèm dây đo áp lực tĩnh mạch)	Đầu dome phục vụ đo huyết áp xâm lấn có sẵn cảm biến, kèm dây tĩnh mạch. Dải áp suất hoạt động: từ $\leq -50$ đến $\geq 300$ mmHg; Độ nhạy $\leq 5.1$ uV/V/mmHg, bảo vệ quá áp: 6000 mmHg hoặc lớn hơn. Dây nối cảm biến với bệnh nhân dài tối thiểu 150 cm.	3.000	Cái

TT	Tên vật tư	Đặc tính kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		Thành phần: 01 dome gắn sẵn cảm biến, đầy đủ dây nối cảm biến với bệnh nhân và dây nối cảm biến với dịch truyền, tháo rời được, khóa 3 cổng, 03 nắp đậy, đoạn dây đo áp lực tĩnh mạch khi cần dài tối thiểu 150 cm.		
14	Cảm biến đo độ mê sâu	Sensor loại dán. Tương thích với monitor đang sử dụng tại Bệnh viện (Model: Complete Monitoring System. Mã 186-1046. Hãng sản xuất/Xuất xứ: Jabil Circuit Singapore Pte Ltd/Singapore. Năm sản xuất 2020).	60	Cái
15	Bom truyền tĩnh mạch	Cung cấp được các loại bình chứa theo nhu cầu của bệnh viện tối thiểu gồm các cỡ: 65ml, 100ml, 150ml, 250ml. Được sử dụng truyền liên tục từ 12 giờ đến 11 ngày hoặc dài hơn. Yêu cầu công ty cung cấp thông tin về chất liệu bóng, áp suất làm đầy bình, áp suất gây rò, kích thước lỗ lọc, kích thước lỗ lọc khí. Bình bảo vệ ngoài được bảo vệ khỏi tia cực tím. Có các chỉ số trên vỏ bình để kiểm soát được lượng dịch truyền. Có túi bảo vệ để tránh ánh sáng khi bệnh nhân di chuyển. Có các mã màu sắc khác nhau cho mỗi loại bom truyền.	500	Cái
16	Catridge cho máy làm ấm máu và dịch truyền	Ống dẫn dịch (Cartridge), kích thước: khoảng 110mm x 40mm x 10mm, dung tích ống khoảng 4ml. Tương thích với máy làm ấm máu và dịch truyền đang sử dụng tại bệnh viện (Model: 980105VS và 980121EU. Hãng sản xuất: CareFusion/Vyaire Medical Inc. Xuất xứ: Trung Quốc. Năm sản xuất: 2019). Tiết trùng đơn chiếc.	2.270	Cái
17	Sonde hút hệ thống kín	Có cổng rửa và cổng lấy mẫu. Có van chặn ở đầu ống đảm bảo khí không thoát ra ngoài khi rửa. Làm bằng chất liệu an toàn trong y tế, có vạch đo độ dài để kiểm soát độ sâu khi luồn ống hút. Thời gian sử dụng bộ sonde hút $\geq 72$ h, bộ đầu nối Adapter sử dụng trong tối thiểu 07 ngày, có tối thiểu các số 12 Fr, 14 Fr, đóng gói tiết trùng đơn chiếc.	1.500	Ống
18	Lọ cấy đờm	Hình trụ, dung tích tối thiểu 20ml, có vạch chia ml, một đầu nối vào máy hút, một đầu nối với sonde hút. Yêu cầu nhà thầu cung cấp thông tin về chất liệu, thành phần của hàng hóa.	1.200	Cái

TT	Tên vật tư	Đặc tính kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
19	Điện cực đất dành cho điện cơ tim (loại dán)	Điện cực đất loại dán Ag/AgCl, diện tích tiếp xúc tối thiểu 40x50mm, chiều dài dây $\geq$ 1m. Tương thích với máy điện cơ vi tính Nicolet EDX (Hãng Natus/ Mỹ) và máy MEB-9400K (Hãng Nihon Kohden Cor./ Nhật Bản) đang sử dụng tại bệnh viện.	1.050	Cái
20	Điện cực dán bề mặt	Điện cực dán đo dẫn truyền Ag/AgCl, diện tích tiếp xúc tối thiểu 20x25mm, chiều dài dây $\geq$ 1m. Tương thích với máy điện cơ vi tính Nicolet EDX (Hãng Natus/ Mỹ) và máy MEB-9400K (Hãng Nihon Kohden Cor./ Nhật Bản) đang sử dụng tại bệnh viện.	1.200	Cặp
21	Bàn chải đánh răng	Nguyên liệu làm cán: Polixtiron hoặc tương đương; nguyên liệu làm sợi: Poliamit hoặc tương đương. Mặt sợi bàn chải phẳng. Đóng gói tiệt trùng đơn chiếc.	16.800	Cái
22	Túi vải	Chất liệu sợi bông. Kích thước khoảng 145mm x 190mm.	30.000	Chiếc
23	Túi Nylon PE	Chất liệu PE. Đóng gói theo cuộn, khổ rộng $\geq$ 150mm.	1.000	Kg
24	Túi Nylon viền miệng	Chất liệu PE. Khóa vuốt mép kín, không màu, không mùi, sử dụng để tạo môi trường chân không. Kích thước $\geq$ 160mm x 210mm.	300	Kg
25	Túi Nylon 20 cm x 30 cm	Chất liệu nylon, kích thước $\geq$ 200mm x 300mm.	180	Kg
26	Túi nilon 30x40cm	Chất liệu nhựa PE, có nắp vuốt. Kích thước $\geq$ 300 x 400mm.	3,000	Kg
27	Giấy ghi điện tim 6 cần 110mmx140mm	Kích thước khoảng 110mmx140m. Giấy có dòng kẻ. Tương thích với máy ghi điện tim 6 cần đang sử dụng tại Bệnh viện. (Model: 9022/9022L/Nihon Kohden/Nhật Bản)	1,240	Tập
28	Giấy ghi điện tim 12 kênh 210mmx20m	Kích thước khoảng 210mmx20m. Giấy có dòng kẻ. Tương thích với các máy điện tim 12 kênh (Model: CP200/ Wech Allyn/ Anh, Cardiocare2000/ Bionet/ Hàn Quốc, LT 08/ BTL/ Anh) đang sử dụng tại Bệnh viện.	2,000	Cuộn
29	Giấy ghi điện tim 6 cần 58mmx25m	Kích thước khoảng 58mmx25m. Giấy có dòng kẻ. Tương thích với các loại máy điện tim 6 kênh (Model: CP50/ Wech Allyn/ Anh, SD06/ BTL/ Anh) đang sử dụng tại Bệnh viện.	4,000	Cuộn
30	Giấy ghi điện tim 12 kênh 215x297mm	Kích thước khoảng 215mmx297m. Giấy có dòng kẻ. Tương thích với các máy điện tim 12 kênh (Model: Bionet CardioTouch3000/Bionet/Hàn Quốc) đang sử dụng tại Bệnh viện.	860	Cuộn

TT	Tên vật tư	Đặc tính kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
31	Giấy in nhiệt cho máy siêu âm	Kích thước khoảng 110mm x 20m. Tương thích với máy in siêu âm SONY của bệnh viện.	2,280	Cuộn
32	Găng tay vệ sinh	Chất liệu bằng cao su. Cung cấp được tối thiểu các số: 8 và 8,5. Độ dài khoảng 40cm	6,000	Đôi
33	Chai thủy tinh đựng dịch thải	Chất liệu thủy tinh, dung tích $\geq 500$ ml, có nắp đậy chặt và kín, không bị nứt vỡ. Không bị biến dạng sau khi tiệt khuẩn bằng các phương pháp tiệt khuẩn tại Bệnh viện.	9,930	Cái
34	Bao cao su	Sản phẩm làm bằng chất liệu cao su thiên nhiên. Sử dụng 1 lần.	2,500	Cái
35	Bơm truyền dịch tự động sử dụng một lần	Dung tích $\geq 300$ ml. Yêu cầu công ty chào Tốc độ dòng, chất liệu bóng chứa trong bình, Áp suất trong bình, thông tin về màng lọc. Có thang đo thể tích.	1,000	Cái
36	Bơm truyền dịch tự động sử dụng một lần (tốc độ dòng liên tục)	Dung tích $\geq 300$ ml. Yêu cầu công ty chào Tốc độ dòng, chất liệu bóng chứa trong bình, Áp suất trong bình, thông tin về màng lọc. Có thang đo thể tích.	520	Cái
37	Dây kết nối 2 đường truyền có 2 cổng kết nối không kim	Dùng để giảm trào ngược trên catheter. Gồm 2 dây: Dây dài tối thiểu 220mm. Dây ngắn tối thiểu 90mm. Dây nối làm từ PVC hoặc tương đương. Yêu cầu công ty cung cấp thông tin về áp lực tiêm truyền tối thiểu, tốc độ dòng chảy và dung tích tồn dư.	12,000	Cái
38	Dây kết nối 3 đường truyền có 3 cổng kết nối không kim	Dùng để giảm trào ngược trên catheter. Gồm 3 dây, mỗi dây dài tối thiểu 100mm. Dây nối làm từ PVC hoặc tương đương. Yêu cầu công ty cung cấp thông tin về áp lực tiêm truyền tối thiểu, tốc độ dòng chảy và dung tích tồn dư.	240	Cái

*Ghi chú: Đơn vị cung cấp có thể chào giá và tham dự một hoặc nhiều mặt hàng theo danh mục trên.*

2. Địa điểm giao hàng: Tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, Số 40 Tràng Thi, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Tối thiểu 01 ngày và tối đa 02 ngày kể từ ngày có yêu cầu giao hàng.

4. Các thông tin khác:

**4.1. Yêu cầu Hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:**

- Đăng ký kinh doanh; Tài liệu chứng minh đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế căn cứ theo Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ ban hành về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP; Số điện thoại/ Email của đại diện đơn vị báo giá trong trường hợp Bệnh viện cần liên lạc.

- Báo giá (theo mẫu đính kèm).

- Hợp đồng mua bán các thiết bị tương tự (nếu có).

- Catalog, hợp đồng tương tự, cấu hình và tính năng kỹ thuật của thiết bị và các tài liệu khác liên quan (nếu có).

#### 4.2. Các quy định đối với báo giá:

- Báo giá có đầy đủ các nội dung, mẫu biểu theo đúng mẫu đính kèm trong yêu cầu báo giá.

- Báo giá phải được đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá ký và đóng dấu theo quy định.

#### Nơi nhận:

- Như trên;

- Giám đốc (đề b/cáo)

- Lưu VT; VTTBYT

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Hồng Thái

**Mẫu báo giá**  
**Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế**  
**BÁO GIÁ**

**Kính gửi: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của .... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư trên yêu cầu báo giá], chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ y tế liên quan:

STT	Danh mục thiết bị y tế	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ) (Chưa bao gồm VAT)	Thuế VAT (%)	Đơn giá (VNĐ) (Đã bao gồm VAT)	Mã kê khai
1	Thiết bị A											
2	Thiết bị B											
n	...											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu trong vòng:.....ngày, kể từ ngày.....tháng.....năm.....(ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày) kể từ ngày.....tháng.....năm.....kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 – Yêu cầu báo giá)

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.



- (5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng tiền Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.